

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 07/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quý
2. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Cao Văn U, sinh năm 1964 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn B và bà Trần Thị T; vợ Hồ Thị A và 02 người con (lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 2002).

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự. Vào ngày 25/12/2019, Cao Văn U bị Ủy ban nhân dân xã N, huyện T phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 0021570/QĐ-XPHC về hành vi lách tài xui ăn thua bằng tiền với số tiền là 1.500.000 đồng (bị cáo đã đóng phạt).

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- 1/ Ông Huỳnh Tấn T, sinh năm 1943 (vắng mặt)

2/ Anh Trương Văn K, sinh năm 1983 (vắng mặt)

3/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 17/7/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Vĩnh Long kết hợp cùng Công an xã N đến tại quán cà phê bến phà L thuộc ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (do ông L, sinh năm 1963 làm chủ) kiểm tra bắt quả tang vụ đánh bạc (đổ cờ cá ngựa) ăn thua bằng tiền và thu giữ vật chứng gồm: Tiền Việt Nam tại chiếu bạc 540.000 đồng, 01 chén bằng sành, 02 hột xí ngầu, 12 con ngựa bằng nhựa, 01 bàn cờ bằng nhựa hình vuông.

Kiểm tra trên người của các đối tượng và thu giữ:

- Cao Văn U : 01 điện thoại di động hiệu samsung A21S, tiền Việt Nam 600.000 đồng.

- Huỳnh Tấn T: tiền Việt Nam 400.000 đồng.

- Trương Văn K: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10, tiền Việt Nam 5.150.000 đồng.

- Nguyễn Văn H (không có giữ tài sản).

Vụ việc được Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Vĩnh Long giao cho Công an xã N xác minh làm rõ. Đến ngày 03/8/2020 Công an xã N chuyển hồ sơ và vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình thụ lý.

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì tổng số tiền mà các đối tượng dùng để đánh bạc (đổ cờ cá ngựa) bị bắt quả tang là 540.000 đồng là dưới mức định lượng của tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Cao Văn U đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nên ngày 07/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đã ra quyết định K tố vụ án hình sự, K tố bị can đối với Cao Văn U về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra đã chứng minh: Vào khoảng 13 giờ ngày 17/7/2020, Cao Văn U có đến quán cà phê L thì gặp K, H và T; những người này cùng rủ U chơi đổ cờ cá ngựa thì U đồng ý. Cả bốn người cùng chơi và thống nhất với nhau là một con ngựa của người chơi mà đá con ngựa của người chơi khác thì

ăn, thua nhau là 10.000 đồng. Khi một con ngựa đi về tới chuồng trước thì người chơi ăn, thua với ba người chơi còn lại mỗi người là 20.000 đồng.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi chơi được khoảng 03 đến 04 ván thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 540.000 đồng. Trong đó có số tiền mà các đối tượng lấy ra ban đầu để chơi đánh bạc gồm: Cao Văn U số tiền 100.000 đồng, ăn 30.000 đồng; Huỳnh Tấn T số tiền 160.000 đồng, ăn 70.000 đồng; Nguyễn Văn H khai nhận dùng số tiền 180.000 đồng để chơi đánh bạc.

Riêng Trương Văn K khai nhận dùng số tiền 50.000 đồng để chơi đánh bạc, tuy nhiên khi bị bắt quả tang thì không thu được số tiền của K dùng để đánh bạc tại chiếu bạc.

Số tiền mang theo trên người và điện thoại di động của Huỳnh Tấn T , Trương Văn K được thu giữ khi bị bắt quả tang nhưng không sử dụng vào mục đích đánh bạc đã được Công an xã N trả lại xong trước khi chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình thụ lý.

Như vậy, tổng số tiền mà các đối tượng dùng để đánh bạc là 540.000 đồng.

Các vật chứng còn lại: Số tiền thu giữ tại chiếu bạc 540.000 đồng cùng số tiền thu giữ trên người của Cao Văn U 600.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21S; 01 chén sành, 02 hột xí ngầu, 12 con ngựa bằng nhựa, 01 cái bàn cờ bằng nhựa hình vuông sẽ chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình quản lý chờ xét xử.

Tại bản Cáo trạng số: 63/CT-VKSTB ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Cao Văn U về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Cao Văn U thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Do bị cáo Cao Văn U cùng với các đối tượng: Huỳnh Tấn T , Trương Văn K và Nguyễn Văn H tự tụ tập để chơi đánh bạc, không có ai đứng ra tổ chức nên hành vi của U , T , K và H chưa đủ yếu tố cấu T tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc theo quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi đánh bạc trái phép của các đối tượng: Huỳnh Tấn T , Trương Văn K và Nguyễn Văn H chưa đủ yếu tố cấu T tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Công an xã N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi đối tượng với số tiền 1.500.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

Đối với ông Lữ Văn T, không có tổ chức cho bị cáo U cùng các đối tượng khác chơi đồ cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền và cũng không có cung cấp bộ dụng cụ để chơi nên không đề cập việc xử lý.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cao Văn U về tội “Đánh bạc”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Cao Văn U phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Cao Văn U số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chén sành, 02 hột xí ngầu, 12 con ngựa bằng nhựa, 01 cái bàn cờ bằng nhựa hình vuông.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền tang thu giữ tại chiếu bạc 540.000 đồng;

- Tiếp tục tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21S và số tiền 600.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo Cao Văn U : Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm

tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 14 giờ ngày 17/7/2020, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Vĩnh Long kết hợp cùng Công an xã N đã bắt quả tang Cao Văn U (có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc) đang đánh bạc bằng hình thức đồ cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền cùng với Huỳnh Tấn T, Trương Văn K và Nguyễn Văn H tại quán cà phê bên phà Lữ Tùng, thuộc ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Tổng số tiền bị cáo Cao Văn U và các đối tượng T, K, H dùng để đánh bạc là 540.000 đồng (Năm trăm bốn mươi ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo Cao Văn U đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng phạt nhưng vì ham mê cờ bạc bị cáo lao vào con đường phạm pháp, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có anh ruột tên Cao Văn C là liệt sĩ, anh ruột tên Cao Văn T là thương binh hạng $\frac{3}{4}$. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền đánh bạc không lớn, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở T người có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chén sành, 02 hột xí ngầu, 12 con ngựa bằng nhựa, 01 cái bàn cờ bằng nhựa hình vuông.

- Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Cao Văn U 01 điện thoại di động hiệu Samsung A21S và số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số N 0004589 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình để đảm bảo việc thi hành án.

Hiện các vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, vụ án ngày 19/11/2020.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 540.000 đồng (Năm trăm bốn mươi ngàn đồng) là tiền tang thu giữ tại chiếu bạc theo Biên lai thu tiền số N0004588 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

[2.5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Cao Văn U phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Văn U phạm tội “Đánh bạc”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cao Văn U số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1 Tịch thu tiêu hủy: 01 chén sành, 02 hộp xì gà, 12 con ngựa bằng nhựa, 01 cái bàn cờ bằng nhựa hình vuông là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Hiện các vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, vụ án ngày 19/11/2020.

2.2 Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 540.000 đồng (Năm trăm bốn mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số N0004588 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

2.3 Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Cao Văn U số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số N0004589 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung A21S để đảm bảo việc thi hành án.

Hiện các vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, vụ án ngày 19/11/2020.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Cao Văn U phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thanh Thảo